

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA.**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2018

V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quý
2. Bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Ngọc Anh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 197/2018/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2018 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị H, sinh năm 1979

HKTT: Xóm Đ, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Phan Thế A, sinh năm 1979.

HKTT: Xóm B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

Nơi ở hiện nay: Đường D, phường Th, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Phan Thế A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 07/02/2006 tại UBND xã M, huyện L, tỉnh Nam Định và có tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được khoảng 8 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi vã, đánh nhau. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được hai bên gia đình khuyên nhủ, hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Từ tháng 10 năm 2016, chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở xã M, huyện L, tỉnh Nam Định ở và đi làm còn anh A cùng hai con ở phường Th, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Hai vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị H xác định tình cảm giữa chị và anh Thế A không còn, nên đề nghị Toà án

nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hoá giải quyết cho chị được ly hôn anh Phan Thế A.

- Về con chung: Chị và anh Phan Thế A có 02 con chung là cháu Phan Thanh T, sinh ngày 15/10/2006 và cháu Phan Thị Cẩm Tr, sinh ngày 27/11/2011. Nguyên vọng của chị H khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Thanh T và Cẩm Tr, chị không yêu cầu anh Thế A phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 02/8/2018 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phan Thế A trình bày:

- Về hôn nhân: Anh Phan Thế A thống nhất như ý kiến trình bày của chị H về thời gian, điều kiện kết hôn và về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn.

Nay chị H có đơn xin ly hôn anh cũng đồng ý vì tình cảm vợ chồng không còn.

- Về con chung: Anh thống nhất với chị H về số con chung, tên và ngày tháng năm sinh. Nguyên vọng của anh được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Thanh Tùng và Cẩm Tr vì từ mấy năm các cháu đang ở với anh, đã quen với môi trường sống và học tập, anh không muốn các con phải thay đổi cuộc sống đang yên ổn. Anh không yêu cầu chị H phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản và công nợ: Anh Phan Thế A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Toà án tiến hành thu thập chứng cứ, xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng. Tại biên bản xác minh do địa phương cung cấp thể hiện: Chị H và anh Thế A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn và sinh sống tại xã M, huyện L, tỉnh Nam Định.

Sau khi kết hôn, có một thời gian vợ chồng sống tại khu D, phường Th, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn. Hiện nay chị H không còn ở tại địa phương, chị đi đâu, làm gì chính quyền địa phương không rõ. Còn anh Thế A cùng hai con vẫn ở tại khu D, phường Th. Nay chị H có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hoá giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn từ thời điểm thụ lý vụ án đến nay đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Phan Thế A. Giao cháu Phan Thanh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Phan Thị Cẩm Tr cho anh Thế A trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản không xem xét.
Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện.
Chị H và anh Thế A không thỏa thuận được với nhau về phần nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Phan Thế A có Hộ khẩu thường trú tại xóm B, xã M, huyện L, tỉnh Nam Định. Chị H đã làm đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Nam Định. Sau khi Tòa án nhân dân huyện L thụ lý vụ án, anh Phan Thế A đã có đơn xin chuyển vụ án và có đơn xin xác nhận nơi cư trú thực tế hiện nay ở Khu D, phường Th, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Do đó Tòa án nhân dân huyện L đã chuyển vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thanh Hóa giải quyết theo thẩm quyền.

Anh Phan Thế A hiện đang cư trú và làm việc tại thành phố H, tỉnh Thanh Hóa, vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố H theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Phan Thị H và anh Phan Thế A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Chị H đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau.

Tại biên bản hòa giải ngày 08/8/2018, chị Phan Thị H và anh Phan Thế A đã thống nhất thuận tình ly hôn.

Hội đồng xét xử Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Phan Thế A.

[3] Về con chung: Chị H và anh Thế A đều công nhận có 02 con chung là cháu Phan Thanh T, sinh ngày 15/10/2006 và cháu Phan Thị Cẩm Tr, sinh ngày 27/11/2011. Xét nguyện vọng được trực tiếp nuôi con của các bên đương sự thấy: Cha, mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trong việc trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con cái. Song việc giao con cho ai nuôi cần xem xét về mọi mặt và quyền lợi của con để không ảnh hưởng đến sự phát triển bình thường của trẻ nhỏ. Chị H và anh Thế A đều có việc làm và thu nhập ổn định, có điều kiện để chăm sóc con cái.

Tại bản tự khai, cháu Phan Thanh T có nguyện vọng được tiếp tục ở với bố và em gái như mấy năm nay nhưng nếu phải lựa chọn thì cháu xin được ở với mẹ vì cháu lớn hơn, có thể đi lại thăm gặp bố và em. Thấy đây là nguyện vọng chính đáng của cháu nên Hội đồng xét xử thấy giao cháu Thanh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Cẩm Tr cho anh Thế A nuôi dưỡng là phù hợp. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản: Chị H và anh Thế A thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 57, Điều 81, Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị H và anh Phan Thế A.

- Về con chung: Công nhận chị H và anh Thế A có 02 con chung là cháu Phan Thanh T, sinh ngày 15/10/2006 và cháu Phan Thị Cẩm Tr, sinh ngày 27/11/2011.

Giao cháu Phan Thanh T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Phan Thị Cẩm Tr cho anh Thế A trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị H và anh Thế A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị H và anh Thế A thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 000862 ngày 27/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Nam Định.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THA TP H;
- UBND xã M, huyện L, tỉnh Nam Định;
- Lưu hồ sơ .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh